

Bản án số: 392/2024/HS-PT

Ngày: 10 /05/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.

Các Thẩm phán: Ông Lưu Ngọc Cảnh.

Bà Đặng Mạnh Cẩm Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tiệp Anh, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Diệp, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 996/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo L Đ TH và đồng phạm phạm tội “Cố ý gây thương tích” do có kháng cáo của các bị cáo, Đại diện bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 183/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Đại diện bị hại, các bị cáo kháng cáo:

1. L Đ TH, sinh năm 2001; Giới tính: Nam.

NDKHKTT và trú tại: Tổ 13 phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Lê Đình B và con bà Dương Thị H; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/07/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt.

2. PH M H, sinh năm 2003; Giới tính: Nam.

NDKHKTT và trú tại: Xóm Chiềng, xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Phùng Đức Ch và con bà Đinh Thị Q (Đã chết); Tiền án, tiền sự: Chưa, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/07/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa** cho bị cáo PH M H:

Bà **Nguyễn Thị Len**, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội, Chi nhánh số 3, có mặt.

3 TR Q H, sinh năm 1997; Giới tính: Nam;

NĐKHKT và trú tại: Thôn Nhân Trạch, xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Trịnh Văn Nh và con bà Vũ Thị V; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án. Bản án số: 14/2020/HSST ngày 12/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử phạt 20 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, ra trại ngày 15/07/2020; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/07/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt.

4. D Đ CH, sinh năm 2000; Giới tính: Nam;

NĐKHKT và trú tại: Đội 9, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Dương Đức L và con bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Chưa, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/07/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt.

5. Đ K C, sinh năm 2003; Giới tính: Nam.

NĐKHKT và trú tại: Xóm 3, thôn Nam Hải, xã Nghĩa Hải, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đặng Văn C và con bà Trần Thị S; Tiền án, tiền sự: Chưa, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/07/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. NG D H, sinh năm 1994; Giới tính: Nam.

ĐKKH và ở tại: Phòng 903 HH2D, Khu đô thị mới Dương Nội, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Duy H và con bà Trần Thị H (Đều đã chết); Tiền sự: Chưa; Tiền án: 01 Tiền án, Bản án số 241/2021/HSST ngày 16/07/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 40 tháng về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”, bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/05/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt.

***Luật sư bào chữa** cho bị cáo Ng D H: Ông **Lê Minh Khang**, Văn phòng luật sư Tất Thành, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, vắng mặt.

7. TR V KH, sinh năm 1990; Giới tính: Nam.

NĐKHKT và trú tại: Đội 2, thôn An lại, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự

do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trịnh Văn Kh và con bà Nguyễn Thị Ng; Tiền án, tiền sự: Chưa, bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/11/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt.

8. TR KH H, sinh năm 1990; Giới tính: Nam.

NĐKHKT và trú tại: Xóm Ân, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Triệu Khắc C và con bà Triệu Thị H; Vợ là Phạm Diệu L; Có 02 con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Chưa, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/07/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt.

Người bị hại:

Bị hại **Hà Việt A**, sinh năm 199X (Đã chết);

Đại diện theo pháp luật của bị hại Hà Việt Anh:

1. **Chị Nguyễn Kiều O**, sinh năm 1995 (Vợ bị hại).

Trú tại: Số 70 Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (Có mặt).

2. **Ông Hà Cao S**, sinh năm 1974 (Bố bị hại).

Trú tại: Số 11 ngõ 389 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (Có mặt).

3. **Bà Trương Thị O**, sinh năm 1970 (Mẹ bị hại).

Trú tại: Số 70 Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (Có mặt).

4. **Cháu Hà Gia L**, sinh ngày 26/02/2022 (Con của bị hại).

Người giám hộ cho cháu Long: **Chị Nguyễn Kiều O**, sinh năm 1995 (Mẹ cháu L).

***Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:**

Ông Lê Ngọc Hoàng, **ông Vi Văn Diên**, Văn phòng luật sư Long Tâm, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. **Ông Bùi Ngọc Th**, sinh năm 1952 (Ông bị cáo Kh);

Trú tại: Số 58-Z155/1 Đặng Tiến Đông, quận Đống Đa, Hà Nội, có mặt.

2. **Chị Nguyễn Thị Huyền Tr**, sinh năm 1986 (Chị bị cáo Duy H);

Trú tại: P903 HH20 khu Đô thị mới Dương Nội, Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, có mặt.

3. **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1977 (Mẹ bị cáo Ch);

Trú tại: Đội 9, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, có mặt.

4. **Chị Đinh Thị Phương H**, sinh năm 1988 (Dì bị cáo Mạnh H);

Trú tại: Hà Trì 1, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, có mặt.

5. **Chị Triệu Thị H**, sinh năm 1985 (Chị bị cáo H).

Trú tại: Xóm Ân, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, có mặt.

6. Ông **Dương Văn C**, sinh năm 1977 (Bố bị cáo C).

Trú tại: Xóm 3, thôn Nam Hải, xã Nghĩa Hải, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định, có mặt.

6. Chị **Triệu Thị H**, sinh năm 1995 (Chị gái H).

Trú tại: Thôn Trọng Vĩnh, xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh **Nguyễn Đức Kh**, sinh năm 1995, vắng mặt.

Trú tại: Số 9A ngách 35, ngõ 68 Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

2. Anh **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1987, vắng mặt.

Trú tại: Số 130 Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ ngày 13/07/2022, Ngô Quang Minh, sinh năm 1994, Ngô Đức Hiệp, sinh năm 1997, bị hại Hà Việt Anh, sinh năm 1995 và bị cáo Đặng Vương Linh, sinh năm 1990 cùng ngồi uống rượu ở khu vực quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Sau khi ăn uống xong thì Minh, bị cáo Linh, Hiệp và bị hại Việt Anh cùng đi về cửa hàng dịch vụ ký gửi của Minh tại địa chỉ số: 179 đường Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội để ngồi uống nước. Trong khi uống nước, bị hại Việt Anh có biểu hiện say rượu sau đó cầm 01 thanh kiếm bằng kim loại dài khoảng 01m, đi đến dùng kiếm chém vào cửa các quán karaoke Tre Việt, Anh Em, Luxury trên mặt đường Triều Khúc. Cùng lúc này, bị cáo Ng D H(Còn gọi là Hoàng gầy) đi từ trong quán Karaoke Phiêu Du ra ngoài đường thì bị bị cáo Linh cầm ghế nhựa đánh 02 cái vào đầu còn bị hại Việt Anh cầm kiếm đuổi đánh khiến bị cáo Duy Hoàng bỏ chạy vào trong quán ăn “Cu tí quán” ở số 130 đường Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội do anh Nguyễn Văn Sơn làm chủ. Bị cáo Linh đuổi theo vào bên trong quán, lấy 01 đôi đũa trên bàn định đâm bị cáo Duy Hoàng thì được anh Sơn can ngăn: “*Đây là quán anh, muốn đánh nhau thì ra ngoài đường mà đánh*”. Thấy vậy, bị hại Việt Anh cầm kiếm chạy vào bên trong quán cầm kiếm định chém anh Sơn thì anh Sơn cầm cốc thủy tinh ném về phía bị cáo Linh, bị hại Việt Anh và đuổi tất cả ra ngoài và yêu cầu nhân viên đóng cửa quán lại. Minh và Hiệp đã can ngăn bị hại Việt Anh và bị cáo Linh được sau đó lấy xe máy chở bị hại Việt Anh và bị cáo Linh đi về.

Do bức tức về việc bị cáo Linh, bị hại Việt Anh phá các quán Karaoke và đánh bị cáo Ng D H nên khi nhóm của bị hại Việt Anh điều khiển xe máy đi về phía hướng hồ Triều Khúc thì 01 nhóm người là nhân viên các quán Karaoke bị

bị hại Việt Anh, bị cáo Linh phá phách gồm: Bị cáo L Đ TH cầm 01 thanh tuýp gắn dao phóng lộn (Do bị cáo D Đ CH đưa), bị cáo PH M H (Còn gọi là Hoàng béo) cầm 01 thanh kiếm, bị cáo Trịnh Quang Hải (Còn gọi là Hải Phiêu) cầm 01 thanh gươm và con dao quắm nhật ở bên đường, bị cáo TR KH H 02 tay cầm 02 con dao gọt hoa quả lấy ở trong quán Luxury, bị cáo Đ K C cầm 01 chiếc gậy ba khúc, bị cáo Duy Hoàng cầm 01 con dao, bị cáo Khéo cầm 01 dao (Lấy từ bị cáo Duy Hoàng) cùng với bị cáo D Đ CH không cầm theo hung khí chạy ra đường đuổi theo nhóm của bị hại Việt Anh. Khi đuổi được khoảng 50 mét thì bị hại Việt Anh nhảy xuống xe cầm kiếm chạy quay lại. Cùng lúc đó bị cáo Cương cầm gậy bằng tay phải vụt 01 nhát trúng vào vùng đầu của bị cáo Linh còn bị cáo Thanh cầm thanh tuýp gắn dao phóng lộn đâm 01 nhát vào **đùi trái bị hại Việt Anh**. Bị hại Việt Anh quay lại cầm kiếm định chém bị cáo Thanh thì bị bị cáo Hải dùng dao quắm chém nên kiếm của bị hại Việt Anh chém trúng vào dao quắm của bị cáo Hải khiến kiếm rơi xuống đất. Bị hại Việt Anh đuổi đánh khiến bị cáo Thanh ngã ra đường sau đó bị hại Việt Anh lao tới giằng co thanh tuýp gắn phóng lộn với bị cáo Thanh nhưng không được nên bị hại Việt Anh bỏ chạy thì bị bị cáo Hoàng béo dùng kiếm chém **trúng tay phải của bị hại Việt Anh**, bị cáo Chiến dùng chân phải đá bị hại Việt Anh nhưng không trúng. Sau khi bị hại Việt Anh bỏ chạy thì các Hòa, Cương, Khéo, Thanh, Chiến, Hải, Hoàng Béo đuổi theo một đoạn thì dừng lại. Bị hại Việt Anh, bị cáo Linh được Hiệp và Minh đưa đi Bệnh viện Quân y 103 cấp cứu. Quá trình các đối tượng xông vào đánh nhau **thì các bị cáo Khéo, Duy Hoàng và Hòa chỉ** cầm hung khí đứng nhìn, không tham gia đánh nhau. Thấy các bên đánh nhau, anh Nguyễn Văn Sơn chạy đuổi theo can ngăn, không cầm hung khí gì.

Quá trình cấp cứu tại bệnh viện Quân y 103, tình trạng bị hại Hà Việt Anh được xác định như sau: “*Nạn nhân nhập viện trong tình trạng ngừng tuần hoàn, được cấp cứu ngừng tuần hoàn, tim đập lại chuyển vào khoa hồi sức ngoại viện; Tình trạng ý thức: Hôn mê, glasgow 5 điểm, đồng tử hai bên 2,5mm, phản xạ ánh sáng dương tính, huyết áp không đo được, mạch bắt rời rạc; Có vết thương ở tay phải và đùi trái; Có vết thương cánh tay phải 1/3 dưới, cẳng tay phải vết thương 5cm, mặt sau ngoài đùi trái vết thương 10cm; Các phim chụp, chẩn đoán hình ảnh có thấy mẻ 1/3 giữa xương quai trái, có nồng độ Ethanol 183 mg/ml. Đến 12 giờ 25 phút ngày 14/07/2022, Hà Việt Anh tử vong tại Bệnh viện*”. (Trích sao hồ sơ bệnh án)

Ngày 14/07/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Thanh Trì đã phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành pháp y tử thi để xác định nguyên nhân tử vong của bị hại Việt Anh. Tại bản kết luận giám định số: 6200/KL-KTHS ngày 09/09/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội Kết luận:

“- Vùng mặt trước ngoài cẳng tay phải có vết thương rách da, qua vết thấy đứt động mạch quay;
 - Vùng mặt sau ngoài cẳng tay phải có vết thương rách da, vết cắt qua cân cơ cắt vào xương quay;
 - Mặt ngoài đùi trái có vết thương rách da, vết sâu vào lớp cơ;
 - Tổ chức dưới da đầu và cơ thái dương hai bên không có tổn thương. Màng não cứng bình thường. Nhu mô não không bị chảy máu, dập, rách. Xương vòm sọ và nền sọ không có tổn thương;
 - Khung xương lồng ngực không bị tổn thương dập, gãy. Tim, phổi sung huyết, không bị tổn thương dập rách, vỡ. Các phủ tạng trong ổ bụng sung huyết, không bị tổn thương dập rách, vỡ. Trong dạ dày có thức ăn;
 - Nhóm máu nạn nhân: Nhóm máu A;
 - Trong mẫu máu của nạn nhân không thấy Ethanol, chất ma túy và các chất độc thường gặp;
 - Các vết thương vùng cẳng tay phải nạn nhân do vật sắc gây nên. Vết thương vùng đùi trái do vật sắc nhọn gây nên;
 - Nguyên nhân chết: Mất máu cấp do vết thương vùng cẳng tay phải gây đứt động mạch quay”.

Ngày 13/07/2022, mẹ của bị hại Hà Việt Anh là bà **Trương Thị Oanh** đến Công an xã Tân Triều trình báo nội dung sự việc.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình gia đình bị hại Hà Việt Anh yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 1.500.000.000 đồng chi phí bệnh viện, mai táng và tổn thất tinh thần.

Thương tích của bị cáo Đặng Vương Linh được xác định như sau: “*Đặng Vương Linh vào viện ngày 13/07/2022 có vết thương rách da vùng cằm phải dài 1,5 cm, bờ mép gọn còn rỉ máu, sây sát da rải rác vùng cằm, ngực, mu bàn tay phải, đầu gối trái, cẳng chân phải. Đau sưng nề phần mềm ngực, mặt ngoài cánh tay trái*” (Trích sao hồ sơ bệnh án).

Ngày 10/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Thanh Trì đã trưng cầu giám định thương tích đối với thương tích của bị cáo Đặng Vương Linh. Tại bản Kết luận giám định số: 1727 ngày 30/11/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội đối với thương tích của bị cáo **Đặng Vương Linh** thể hiện:

- “1. Sẹo vết thương vùng cằm: 02%
2. Các chạm thương phần mềm khác, không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng, không để lại sẹo: Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 không có chương mục nào quy định cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chạm thương này.
3. Cơ chế hình thành thương tích do vật tày, vật có cạnh sắc gây nên; Kết luận: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 02%”.

Bị cáo Đặng Vương Linh yêu cầu bị cáo Đ K C là người đã trực tiếp đánh bị cáo Linh phải bồi thường số tiền 30.000.000 đồng.

Nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Thanh Trì phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường vụ án. Tiến hành rà soát, Cơ quan điều tra thu giữ được 02 đoạn video ghi lại nội dung, diễn biến xảy ra vụ việc. Ngày 09/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định trưng cầu giám định hình ảnh của 02 đoạn video thu giữ được. Tại bản Kết luận giám định số: 7642 ngày 05/01/2023 của Viện khoa học hình sự- Bộ công an Kết luận:

“- Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video “3568710633793.mp4” gửi giám định;

-Không xác định được nội dung hình ảnh trong tệp video “3568711293728.mp4” gửi giám định có bị cắt ghép, chỉnh sửa hay không do hình ảnh được ghi lại nội dung từ màn hình của thiết bị. Do vậy các nội dung yêu cầu khác không tiến hành giám định.

-Đã trích xuất một số hình ảnh và tiến hành mô tả hình ảnh trong tệp video “3568710633793.mp4” gửi giám định. Chi tiết thể hiện trong Phụ lục kèm theo”.

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Thanh Trì đã thu giữ 01 con dao kích thước 32 cm, chuôi nhựa dài 12 cm, lưỡi kim loại dài 20 cm bản rộng nhất 4,5 cm và 01 con dao kích thước 35 cm, chuôi nhựa dài 12 cm, lưỡi kim loại dài 23 cm bản rộng nhất 5 cm do bị cáo TR KH H giao nộp. Những hung khí đã sử dụng để đánh nhau, các đối tượng đã vứt đi, không nhớ địa điểm nên không thu giữ được.

Do vụ việc ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân nên ngày 14/07/2022, UBND xã Tân Triều có công văn số: 209 ngày 14 tháng 07 năm 2022 gửi Công an huyện Thanh Trì đề nghị điều tra, làm rõ hành vi vi phạm pháp luật của các đối tượng, xử lý theo quy định của pháp luật, góp phần làm ổn định tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Đ K C, TR KH H, TR V KH, Ng D H, PH M H, Đ Đ CH, L Đ TH, Trịnh Quang Hải và Đặng Vương Linh đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Quá trình điều tra xác định bị hại Hà Việt Anh đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên do bị hại Việt Anh đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Thanh Trì không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Đ K C, TR KH H, TR V KH, Ng D H, PH M H, Đ Đ CH, L Đ TH, Trịnh Quang Hải đều đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại Hà Việt Anh theo quy định pháp luật. Bị cáo Cương tự nguyện nhận sẽ bồi thường cho bị cáo Linh 30.000.000 đồng.

Đối với 02 con dao thu giữ của bị cáo TR KH H quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo TR KH H và là vật chứng của vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 166/CT-VKS-TT ngày 29/09/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố Đ K C, TR KH H, TR V KH, Ng D H, PH M H, D Đ CH, L Đ TH, Trịnh Quang Hải về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 134 của Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Đặng Vương Linh về tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 183/2023/HS-ST ngày 30/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội đã Quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo **PH M H**, Trịnh Quang Hải, **L Đ TH**, **Đ K C**, **TR KH H**, **TR V KH**, **Ng D H**, **D Đ CH** Phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo **Đặng Vương Linh** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

Căn cứ: Điểm a khoản 4 Điều 134; Các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Thanh và Hải không được hưởng điểm b khoản 1 Điều 51); Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Trịnh Quang Hải; Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 đối với Ng D H (Hoàng không được hưởng khoản 2 Điều 51); Áp dụng thêm Điều 54 đối với các bị cáo **D Đ CH**, **Đ K C**, **TR KH H** và **TR V KH**; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

1. **L Đ TH** 09 (Chín) năm, 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù kể từ ngày đầu thú, tạm giữ là ngày 16/07/2022.

2. **TR Q H** 09 (Chín) năm, 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, hạn tù kể từ ngày đầu thú, tạm giữ là ngày 20/07/2022.

3. **PH M H** 09 (Chín) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù kể từ ngày đầu thú, tạm giữ là ngày 28/07/2023.

4. **Ng D H** 08 (Tám) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Tổng hợp hình phạt với 20 tháng tù treo nay chuyển tù giam của bản án số: 241/2021/HSST ngày 16/07/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 09(Chín) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam là ngày 14/05/2023.

5. **D Đ CH** 05 (Năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù kể từ ngày bắt khẩn cấp, tạm giữ là ngày 14/07/2022.

6. **Đ K C** 05 (Năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù kể từ ngày bắt khẩn cấp, tạm giữ là ngày 14/07/2022.

7. **TR V KH** 04 (Bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam là ngày 01/11/2022.

8. **TR KH H** 04 (Bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù kể từ ngày đầu thú, tạm giữ là ngày 14/07/2022.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng Vương Linh 33 (Ba mươi ba) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam là ngày 20/06/2023.

* Trách nhiệm dân sự:

1. Buộc các bị cáo PH M H, Trịnh Quang Hải, L Đ TH, Đ K C, TR KH H, TR V KH, Ng D H, D Đ CH phải liên đới bồi thường các khoản chi phí, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng là **807.798.000** (Tám trăm linh bảy triệu, bảy trăm chín mươi tám nghìn) đồng cho gia đình bị hại **Hà Việt Anh**, mỗi bị cáo phải bồi thường là **100.974.750** (Một trăm triệu, chín trăm bảy mươi bốn nghìn, bảy trăm năm mươi) đồng.

Tổng số tiền bồi thường thiệt hại trên sẽ được trả cho ông **Hà Cao Anh**, bà **Trương Thị Oanh**, chị **Nguyễn Kiều Oanh** và cháu **Hà Gia Long** 181.614.000 (Một trăm tám mươi triệu sáu trăm mười bốn nghìn) đồng; Trả cho cháu Hà Gia Long do chị **Nguyễn Kiều Oanh** đại diện giám hộ nhận **626.184.000** (Sáu trăm hai mươi sáu triệu một trăm tám mươi bốn nghìn) đồng.

2. Ghi nhận các bị cáo PH M H, Đ K C, D Đ CH, TR KH H, TR V KH, Ng D H đã nộp một phần tiền bồi thường thiệt hại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo các Biên lai thu tiền số: AA/2020/0048334 ngày 17/10/2023; AA/2020/0048341 ngày 19/10/2023; AA/2020/0048342 ngày 19/10/2023; AA/2020/0048343 ngày 20/10/2023; AA/2020/ 0048344 ngày 20/10/2023; AA/2020/0048347 ngày 26/10/2023. Sau khi trừ đi số tiền đã nộp, các bị cáo PH M H, Đ K C, D Đ CH, TR KH H, TR V KH, Ng D H phải nộp nốt số tiền bồi thường thiệt hại còn thiếu.

3. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo **Đặng Vương Linh** không yêu cầu bị cáo Đ K C phải bồi thường 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, Người được thi hành án có đơn xin thi hành án và Quyết định thi hành án, các bị cáo PH M H, Trịnh Quang Hải, L Đ TH, Đ K C, TR KH H, TR V KH, Ng D H, D Đ CH chưa bồi thường số tiền bồi thường thiệt hại phải thi hành án thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự tại thời điểm thi hành án. Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6; 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 10/11/2023 bị cáo **Ng D H** có đơn kháng cáo xin được giảm hình phạt.

Ngày 13/11/2023 bị cáo **PH M H** có đơn kháng cáo xin được giảm hình phạt.

Ngày 30/10/2023 Đại diện gia đình bị hại có đơn kháng cáo bản án về tội danh, tăng nặng hình phạt và yêu cầu tăng bồi thường dân sự đối với các bị cáo và bổ sung về việc bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Ng D H, PH M H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo chỉ xin được giảm hình phạt. Đại diện bị hại kháng cáo bản án liên quan đến tội danh tăng hình phạt và mức bồi thường đối với 08 bị cáo trong tội Cố ý gây thương tích **mà Tòa cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt các bị cáo.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức: Các bị cáo Ng D H, PH M H. Đại diện gia đình bị hại **Hà Việt Anh** kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của các bị cáo. Đại diện bị hại theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trịnh Quang Hải có 01 tiền án về tội “Gây rối trật tự công cộng” năm 2020 chưa được xóa án tích; Bị cáo Ng D H có 01 tiền án năm 2021 về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” bị xử phạt 20 tháng tù treo đến nay chưa hết thời gian thử thách nên lần phạm tội này là tái phạm qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội các bị cáo Mạnh Hoàng, Hải, Thanh, Hòa đã ra đầu thú; Mạnh Hoàng, Hải, Hòa, Khéo, Chiến, Cương chưa bị tiền án, tiền sự; Bị hại có 01 phần lỗi là tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Các bị cáo Mạnh Hoàng, Khéo, Chiến, Cương, Hòa, Duy Hoàng đã tự nguyện nộp 01 phần tiền khắc phục hậu quả là tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nhưng cấp sơ thẩm cho các bị cáo hưởng tình tiết qui định tại điểm b khoản 1 Điều 51 là không đúng qui định, cần rút kinh nghiệm.

Đánh giá vai trò của các bị cáo: Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, xuất phát từ người bị hại là Hà Việt Anh có hành vi chém vào cửa các quán Karaoke sau đó cùng bị cáo Đặng Vũ Linh dùng kiếm, ghế vô cớ đánh người sau đó xông vào quán ăn gây rối Trật tự công cộng dẫn đến các bị cáo bức xúc dùng dao, kiếm, gậy đuổi đánh nhau với nhóm của bị hại. Trong đó bị cáo L Đ TH dùng tuýp gắn dao phóng lộn đâm vào đùi bị hại Việt Anh, bị cáo PH M H dùng kiếm chém trúng tay phải bị hại Việt Anh nên giữ vai trò chính; Bị hại Việt Anh bị thương tích ở tay phải đứt động mạch quay là nguyên dẫn đến tử vong do vậy

hình phạt áp dụng đối bị cáo Mạnh Hoàng là cao nhất; Bị cáo Thanh vai trò thực hành dùng dao đâm vào đùi bị hại Việt Anh nhưng thương tích không phải là nguyên nhân dẫn đến bị hại Việt Anh tử vong, chưa bồi thường cho người bị hại nên mức hình phạt thấp hơn bị cáo Hoàng; Bị cáo Hải vai trò giúp sức, lần phạm tội này tái phạm, chưa bồi thường cho bị hại nên mức hình phạt áp dụng với thấp hơn bị cáo Thanh nhưng cao hơn các bị cáo khác. Các bị cáo Duy Hoàng, Chiến, Cương vai trò đồng phạm giúp sức cùng sử dụng hung khí đuổi đánh nhưng không trực tiếp gây thương tích cho bị hại Việt Anh; Bị cáo Cương dùng gậy đánh bị cáo Linh gây thương tích; Bị cáo Chiến không sử dụng hung khí, dùng chân đá bị hại Việt Anh nhưng không trúng nên vai trò thấp hơn 03 bị cáo trên. Bị cáo Duy Hoàng phạm tội lần này là tái phạm và phải tổng hợp hình phạt của bản án trước (Phạm tội trong thời gian thử thách của án treo) nên hình phạt cao hơn các bị cáo Chiến, Cương, Hòa, Khéo có vai trò thấp nhất, giúp sức về tinh thần, khi các bị cáo khác đã đuổi đánh nhau rồi thì 02 bị cáo mới cầm hung khí chạy ra đuổi theo bị hại Việt Anh nhưng không đánh nhóm bị hại Việt Anh nên mức hình phạt thấp nhất.

Xét kháng cáo của Đại diện người bị hại thấy:

Nguyên nhân dẫn đến vụ án là do bị hại Việt Anh và bị cáo Linh sau khi uống rượu say và gây sự trước. Các bị cáo vì bức xúc nên đã sử dụng hung khí đuổi theo đâm vào đùi và chém vào tay của người bị hại gây thương tích nhưng không nhằm tước đoạt tính mạng của người bị hại. Tuy nhiên người bị hại bị thương tích dẫn đến tử vong nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hậu quả do hành vi của mình gây ra. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương qui định tại điểm a khoản 4 Điều 134 là đúng người, đúng tội. Nên không chấp nhận kháng cáo của đại diện người bị hại xử phạt các bị cáo về tội “Giết người” và không bỏ lọt tội phạm.

Về hình phạt: Trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên các bị cáo D Đ CH, Đ K C 05 năm tù; TR V KH, TR KH H 04 năm tù; L Đ TH, Trịnh Quang Hải, PH M H: 09 năm 06 tháng tù; Ng D H 08 năm tù cộng 20 tháng tù của bản án trước bằng 9 năm 08 tháng tù là có phần nghiêm khắc.

Vì vậy không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo của Đại diện người bị hại. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo PH M H, Ng D H, theo hướng sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho các bị cáo. Đối với các bị cáo Thanh, Hải, Chiến, Cương, Khéo, Hòa, không kháng cáo nhưng để đảm bảo công bằng đối với các bị cáo trong cùng vụ án nên giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho các bị cáo .

Về bồi thường dân sự: Cấp sơ thẩm chấp nhận các khoản chi phí và buộc các bị cáo bồi thường cho người bị hại tổng số tiền 807.798.000đ như bản án sơ thẩm tuyên là phù hợp nhưng tính mức án lương cơ sở tại thời điểm xét xử chưa phù hợp cần phải sửa lại. Không chấp nhận kháng cáo tăng mức bồi thường của Đại diện người bị hại.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo và tăng mức bồi thường của ông Hà Cao Sơn, bà Trương Thị Oanh, chị Nguyễn Kiều Oanh là Đại diện theo pháp luật của bị hại Hà Việt Anh.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo PH M H, Ng D H, sửa 01 phần án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ cho các bị cáo PH M H, Ng D H, L Đ TH, Trịnh Quang Hải, Đ Đ CH, Đ K C, TR V KH, TR KH H.

Áp dụng : Điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt: Bị cáo **PH M H** 08 năm 06 tháng đến 08 năm 09 tháng tù; Bị cáo **L Đ TH** từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng : Điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt đối với bị cáo **Trịnh Quang Hải** từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng : Điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt đối với bị cáo **Ng D H** 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù tổng hợp 20 tháng tù của bản án trước bằng 8 năm 8 tháng đến 08 năm 11 tháng tù.

Áp dụng : Điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt đối với các bị cáo **Đ Đ CH, Đ K C** 04 năm 03 tháng đến 04 năm 06 tháng tù; các bị cáo **TR V KH, TR KH H** từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù.

Buộc các bị cáo Thanh, Mạnh Hoàng, Duy Hoàng, Quang Hải, Hòa, Khéo, Cương, Chiến phải bồi thường cho Đại diện người bị hại Hà Việt Anh tổng số tiền là: 838.798.000đ.

Đại diện gia đình bị hại **Hà Việt Anh** đề nghị xét xử 08 bị cáo về tội Giết người, tăng hình phạt và mức bồi thường lên 1,5 tỷ đồng.

Các luật sư cho rằng: Không đồng ý với tội danh vì bị hại vi phạm chưa đến mức các bị cáo phải có hành vi dẫn ra như vậy. Các bị cáo không phải là chủ quán, không có bức xúc mà chỉ là nguyên có rất nhỏ, cố tình đến cùng, mặc dù bị hại đã xin lỗi do nhầm người, hành vi đã bị gián đoạn, các bị cáo đã chuẩn bị hung khí để đánh nhau, tương quan lực lượng hai bên khác nhau. Luật sư của bị cáo Mạnh Hoàng đưa ra lập luận là không có căn cứ vì động cơ, mục đích của các bị cáo là

Giết người, cố ý trực tiếp ở mức độ cao, tước đoạt đến cùng sinh mạng của bị hại theo điểm 0, n Điều 123 của Bộ luật hình sự, án lệ số 17. Các bị cáo có nhận thức pháp luật, có bị cáo bị nhân thân xấu, tiền án, tiền sự. Hiện tượng bỏ lọt tội phạm là anh Sơn đã cổ vũ các bị cáo phạm tội theo Điều 17 của Bộ luật hình sự. Vai trò của các bị cáo Mạnh Hoàng, Duy Hoàng tương đương với bị cáo Thanh nên không cho giảm hình phạt, các bị cáo bị tình tiết tăng nặng có tổ chức, có sự phân công và truy xét, côn đồ, coi thường pháp luật, vô duyên cớ, hậu quả chết người mà hồ sơ vụ án đã bỏ qua.

Về dân sự: Cấp sơ thẩm tính mức lương cơ bản bị thiếu hơn 31 triệu, tiền cấp dưỡng. Đại diện bị hại yêu cầu 1,5 tỷ đồng là có cơ sở và chính xác. Tòa cấp sơ thẩm tính lỗi nhưng do hành vi bị gián đoạn nên các bị cáo phải bị lỗi toàn bộ. Đề nghị Hội đồng công tâm hủy toàn bộ bản án để điều tra.

***Luật sư của bị cáo PH M H:** Các bị cáo không phạm tội Giết người vì không phải là phần trọng yếu, hình phạt quá cao, bị cáo đã bồi thường tổng số tiền 40 triệu đồng, lỗi của bị hại, hoàn cảnh mẹ chết, bố không nuôi từ nhỏ phải nhờ các dì nuôi, Người dân tộc thiểu số thuộc vùng đặc biệt khó khăn đề nghị miễn cho bị cáo toàn bộ án phí.

***Luật sư của bị cáo Ng D H:** Có 03 tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s, k khoản 1, 2 Điều 51, 01 tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 của bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử bị cáo Duy Hoàng thấp hơn mức án của TR V KH.

Các bị cáo xin lỗi Đại diện gia đình bị hại.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Ng D H, PH M H của Đại diện gia đình bị hại Hà Việt Anh nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các điều 331,332,333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Xét nội dung kháng cáo:

Căn cứ lời khai của các bị cáo, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 13/07/2022, bị hại Hà Việt Anh cầm 01 chiếc kiếm bằng kim loại đi chém vào các cửa các quán karaoke Tre Việt, Anh em, Luxury

trên đường Triều Khúc, thuộc xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Sau đó, bị hại Hà Việt Anh cầm kiếm, bị cáo Đặng Vương Linh cầm ghế nhựa đuổi đánh bị cáo Ng D H. Do bức xúc về sự việc trên nên bị cáo **PH M H** cầm 01 thanh kiếm, bị cáo Trịnh Quang Hải cầm dao quắm, bị cáo L Đ TH cầm thanh tuýt hàn dao phóng lộn, bị cáo Đ K C cầm gậy 03 khúc, bị cáo TR KH H cầm 02 dao bằng hai tay, bị cáo TR V KH cầm dao, bị cáo **Ng D H** cầm dao, bị cáo D Đ CH không cầm hung khí **cùng đuổi đánh** bị hại Hà Việt Anh và bị cáo Đặng Vương Linh. Hậu quả: Bị hại Hà Việt Anh bị đâm 01 nhát phóng lộn vào đùi trái và bị chém vào tay phải, sau khi đi cấp cứu đã tử vong ngày 14/07/2022 tại Bệnh viện 103. Nguyên nhân chết: “*Mất máu cấp do vết thương vùng **cẳng tay phải gây đứt động mạch quay***”; Bị cáo Đặng Vương Linh bị thương tích vùng cằm với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 02%. Hành vi của các bị cáo PH M H, Trịnh Quang Hải, L Đ TH, Đ K C, TR KH H, TR V KH, Ng D H, D Đ CH đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Đặng Vương Linh đã cùng bị hại Hà Việt Anh cầm kiếm đi chém, đập cửa các quán hát, dùng ghế đánh bị cáo Ng D H và xông vào quán ăn “Cu tí quán” của anh Nguyễn Văn Sơn dùng đôi đũa nấu ăn để tiếp tục hành hung. Do vụ việc ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân nên ngày 14/07/2022, UBND xã Tân Triều có công văn số: 209 ngày 14 tháng 07 năm 2022 gửi Công an huyện Thanh Trì đề nghị điều tra, làm rõ hành vi vi phạm pháp luật của các đối tượng, xử lý theo quy định của pháp luật, góp phần làm ổn định tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Do vậy, Hành vi của bị cáo **Đặng Vương Linh** đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” tội danh và hình phạt quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 318 của Bộ luật hình sự. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến tính mạng của bị hại **Hà Việt Anh** làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong nhân dân. Các bị cáo nhận thức pháp luật nhưng không có ý thức tu dưỡng nên đã phạm tội. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo. Khi Quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đa số các bị cáo đã bồi thường một phần số tiền cho Đại diện bị hại tại cơ quan Thi hành án và trước khi xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo **PH M H** tiếp tục bồi thường thêm 20 triệu đồng nộp tại Chi cục thi hành án nhưng Đại diện gia đình bị hại vẫn không đồng ý. Bị hại có một phần lỗi, uống rượu gây lên vụ án

này, gây ức chế cho các bị cáo trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định theo các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Tòa án cấp sơ thẩm đã Quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo cơ bản là phù hợp nhưng đối với bị cáo Ng D H là quá nghiêm khắc chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo Ng D H mặc dù bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm, gia đình có công với cách mạng. Tại phiên tòa phúc thẩm **có nhiều tình tiết mới do gia đình bị cáo PH M H tiếp tục khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, có đơn xin miễn án phí.** Đại diện bị hại yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo không được chấp nhận. Bị cáo Ng D H xin giảm hình phạt là có cơ sở, bị cáo PH M H có thêm tình tiết mới nhưng bị cáo có vai trò chính trong vụ án nên không có cơ sở để chấp nhận, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về yêu cầu đòi tăng bồi thường:

Đại diện gia đình bị hại **Hà Việt Anh** yêu cầu những người đã đánh gây thương tích cho bị hại Hà Việt Anh, phải bồi thường tổng số tiền là: 1,5 tỷ đồng.

Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét các hóa đơn chứng từ cần được chấp nhận theo quy định của pháp luật buộc các bị cáo **phải bồi thường** cho Đại diện gia đình bị hại Hà Việt Anh như sau:

Căn cứ Điều 584; 585; 586; 587; 591 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/09/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì đối với thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm thì các chi phí hợp lý cho việc cấp cứu, chi phí mai táng, tiền cấp dưỡng cho con bị hại Hà Việt Anh, chi phí bù đắp tổn thất tinh thần được chấp nhận.

+ Đối chiếu với yêu cầu bồi thường thiệt hại và các tài liệu do Đại diện gia đình người bị hại xuất trình, nhận thấy tổng chi phí cấp cứu, tiền thuốc cấp cứu tại bệnh Viện 103 và bệnh Viện Bạch Mai, chi phí tang lễ, hỏa táng, gửi tro cốt là **153.690.083** đồng.

+ **Đối với khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần thì đối chiếu với quy định của bộ luật Dân sự thì chấp nhận yêu cầu bồi thường với mức tối đa là 100 tháng lương cơ sở tương đương với số tiền là 1.800.000 đồng x 100 = 180.000.000 đồng.** Tổng cộng tiền chi phí cấp cứu, bệnh viện, thuốc men, tang lễ các việc và tổn thất tinh thần là: 333.690.083 đồng. Do bị hại Việt Anh là người dùng kiếm gây ra hành vi vi phạm pháp luật trước dẫn đến các bị cáo bức xúc, gây thương tích cho bị hại Việt Anh nên mức độ lỗi của bị hại Việt Anh là 40%, mức độ lỗi của các bị cáo là 60%. Do vậy, cần buộc các bị cáo liên đới bồi thường 60% khoản chi phí trên là **212.614.000 đồng** (Làm tròn số). Khoản tiền này sẽ được trả cho ông Hà Cao Anh, bà Trương Thị Oanh, chị Nguyễn Kiều Oanh và cháu Hà Gia Long. Bị hại Hà Việt Anh có 01 con đẻ là cháu Hà Gia Long sinh ngày 26/02/2022 là đối

tượng mà bị hại Việt Anh phải cấp dưỡng. Theo quy định của pháp luật thì kể từ ngày bị hại Việt Anh bị xâm hại sức khỏe 13/07/2022 là ngày các bị cáo gây thương tích cho bị hại Việt Anh phải cấp dưỡng cho đến ngày cháu Long tròn 18 tuổi là 223 tháng. Cháu Hà Gia Long hiện đang sống cùng mẹ đẻ là chị Nguyễn Kiều Oanh tại: Số nhà 70 Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, mức lương tối thiểu vùng tại đây là 4.680.000 đồng/tháng. Do vậy, tổng số tiền cấp dưỡng là 1.043.640.000 đồng. Do bị hại Việt Anh là người dùng kiếm gây ra hành vi vi phạm pháp luật trước dẫn đến các bị cáo bức xúc, gây thương tích cho bị hại Việt Anh nên mức độ lỗi của bị hại Việt Anh là 40%, mức độ lỗi của các bị cáo là 60%. Do vậy, cần buộc các bị cáo liên đới bồi thường 60% khoản chi phí cấp dưỡng trên là 626.184.000 đồng. Khoản tiền này sẽ được trả cho cháu Hà Gia Long do chị Nguyễn Kiều Oanh Đại diện giám hộ nhận.

Như vậy tổng số tiền các bị cáo PH M H, Trịnh Quang Hải, L Đ TH, Đ K C, TR KH H, TR V KH, Ng D H, D Đ CH phải liên đới bồi thường các khoản chi phí, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng là 838.798.000 đồng, mỗi bị cáo phải bồi thường là **104.849.750** đồng.

Các bị cáo PH M H đã nộp **20** triệu đồng và nộp thêm 20 triệu đồng, D Đ CH đã nộp **30** triệu đồng, TR KH H đã nộp **30** triệu đồng, Đ K C đã nộp 30 triệu đồng, Ng D H đã nộp **10** triệu đồng, TR V KH đã nộp **30** triệu đồng, D Đ CH đã nộp **40 triệu đồng**, tiền bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Việt Anh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì và Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Đại diện gia đình bị hại được nhận lại, các bị cáo còn phải nộp nốt số tiền bồi thường thiệt hại còn thiếu cho gia đình bị hại Hà Việt Anh.

Các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra viên, Thẩm phán xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, Đại diện gia đình bị hại Hà Việt Anh không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết mới, nên không có căn cứ để cho rằng Cơ quan điều tra, Tòa án vi phạm tố tụng nên không có căn cứ cho rằng các bị cáo phạm tội Giết người và bỏ lọt tội phạm theo kháng cáo của Đại diện bị hại Hà Việt Anh và lập luận của các Luật sư.

Đối với bị cáo PH M H, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo phù hợp với các tình tiết của vụ án nên không có cơ sở để giảm hình phạt.

Đối với bị cáo Ng D H cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là quá nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và cách tính mức lương cơ bản tại thời điểm xét xử là không đúng cần rút kinh nghiệm.

Về trách nhiệm dân sự: Sửa phần tính tiền mức lương cơ bản của bản án hình sự sơ thẩm.

3. **Về án phí:** Kháng cáo của bị cáo **Ng D H** được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo **PH M H** là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn nên không phải chịu các loại án phí. Các bị cáo khác còn phải chi án phí dân sự được tuyên lại theo bản án phúc thẩm cho phù hợp với số tiền mà các bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả. Đại diện bị hại Hà Việt Anh không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Các điểm a,b khoản 1 Điều 355; Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

I. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Đại diện gia đình bị hại **Hà Việt Anh** về tội Giết người, bỏ lọt tội phạm, yêu cầu tăng hình phạt, tăng bồi thường đối với các bị cáo.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **PH M H**.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Ng D H**.

II. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số:183/2023/HS-ST ngày 30/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội về Quyết định hình phạt và trách nhiệm dân sự.

1.Tuyên bố: Các bị cáo **PH M H**, **Trịnh Quang Hải**, **L Đ TH**, **Đ K C**, **TR KH H**, **TR V KH**, **Ng D H**, **D Đ CH** Phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm a khoản 4 Điều 134; Các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với **Trịnh Quang Hải**; Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 đối với bị cáo **Ng D H** (Hoàng không được hưởng khoản 2 Điều 51); Áp dụng thêm Điều 54 đối với các bị cáo **D Đ CH**, **Đ K C**; **Ng D H** **TR KH H** và **TR V KH**; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

1. **L Đ TH** 09 (Chín) năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù kể từ ngày đầu thú, tạm giữ là ngày 16/07/2022.

2. **TR Q H 09** (Chín) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù kể từ ngày đầu thú, tạm giữ là ngày 20/07/2022.

3. **PH M H 09** (Chín) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù kể từ ngày đầu thú, tạm giữ là ngày 28/07/2023.

4. **Ng D H 06** (Sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Tổng hợp hình phạt với 20 tháng tù treo nay chuyển tù giam của bản án số: 241/2021/HSST ngày 16/07/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là **07(Bảy)** năm 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam là ngày 14/05/2023.

5. **D Đ CH 05** (Năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù kể từ ngày bắt khẩn cấp, tạm giữ là ngày 14/07/2022.

6. **Đ K C 05** (Năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù kể từ ngày bắt khẩn cấp, tạm giữ là ngày 14/07/2022.

7. **TR V KH 04** (Bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam là ngày 01/11/2022.

8. **TR KH H 04** (Bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù kể từ ngày đầu thú, tạm giữ là ngày 14/07/2022.

* Trách nhiệm dân sự:

1. Buộc các bị cáo **PH M H**, **Trịnh Quang Hải**, **L Đ TH**, **Đ K C**, **TR KH H**, **TR V KH**, **Ng D H**, **D Đ CH** phải liên đới bồi thường các khoản chi phí, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng là 838.798.000 đồng cho gia đình bị hại Hà Việt Anh, mỗi bị cáo phải bồi thường là **104.849.750** đồng.

Tổng số tiền bồi thường thiệt hại trên sẽ được trả cho ông Hà Cao Anh, bà Trương Thị Oanh, chị Nguyễn Kiều Oanh và cháu Hà Gia Long **212.614.000** đồng; Trả cho cháu Hà Gia Long do chị Nguyễn Kiều Oanh đại diện giám hộ nhận **626.184.000** (Sáu trăm hai mươi sáu triệu một trăm tám mươi nghìn) đồng.

2. Ghi nhận các bị cáo **PH M H**, **Đ K C**, **D Đ CH**, **TR KH H**, **TR V KH**, **Ng D H**, **Trịnh Quang Hải** đã nộp một phần tiền bồi thường thiệt hại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo các Biên lai thu tiền số AA/2020/0048334 ngày 17/10/2023; AA/2020/0048341 ngày 19/10/2023; AA/2020/0048342 ngày 19/10/2023; AA/2020/0048343 ngày 20/10/2023; AA/2020/0048344 ngày 20/10/2023; AA/2020/0048347 ngày 26/10/2023; Biên lai số: 0007044 ngày 25/04/2024; Biên lai số: 0007061 ngày 07/05/2024; Biên lai số: 0006751 ngày 01/11/2023 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án huyện Thanh Trì. Đại diện gia đình bị hại Hà Việt Anh được nhận lại số tiền theo các Biên lai này (Trừ trong Biên lai số: 0006751 ngày 01/11/2023 là chỉ 40 triệu vì trong Biên lai này bị cáo **Trịnh Quang Hải** nộp gộp cả 200 000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm). Sau khi trừ đi số tiền đã nộp, các bị cáo **Đ K C**, **D Đ CH**, **TR KH H**, **TR V KH**, **Ng D H**; **Trịnh Quang Hải** phải nộp nốt số

tiền bồi thường thiệt hại còn thiếu cho Đại diện gia đình bị hại Hà Việt Anh, riêng bị cáo **L Đ TH** chưa khắc phục được hậu quả cụ thể: **L Đ TH 104.849.750** đồng; **PH M H 64.849.750** đồng; **Đ K C 74.849.750** đồng; **D Đ CH 64.849.750** đồng; **TR KH H 74.849.750** đồng; **TR V KH 74.849.750** đồng; **Ng D H 94.849.750** đồng; **Trịnh Quang Hải 64.849.750** đồng. Xác nhận bị cáo **Trịnh Quang Hải** đã nộp 200 000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nằm trong Biên lai số: 0006751 ngày 01/11/2023.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, Người được thi hành án có đơn xin thi hành án và Quyết định thi hành án, các bị cáo **PH M H**, **Trịnh Quang Hải**, **L Đ TH**, **Đ K C**, **TR KH H**, **TR V KH**, **Ng D H**, **D Đ CH** chưa bồi thường số tiền bồi thường thiệt hại phải thi hành án thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự tại thời điểm thi hành án. Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6; 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Bị cáo **PH M H** không phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm và án phí dân sự.

Bị cáo **Ng D H** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm, phải chịu 4.700 000 đồng tiền án phí dân sự.

Các bị cáo **L Đ TH** 5.200 000 đồng; **Đ K C** 3.700 000 đồng, **D Đ CH** 3.200 000 đồng; **TR KH H** 3.700 000 đồng; **TR V KH** 3.700 000 đồng; **Ng D H** 4.700 000 đồng; **Trịnh Quang Hải** 3.200 000 đồng(Làm tròn số) tiền án phí Dân sự.

Đại diện gia đình bị hại Hà Việt Anh không phải chịu án Dân sự.

IV. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 10/05/2024./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận huyện Thanh Trì;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- TAND huyện Thanh Trì; Trại tạm giam số 2;
- Cục; Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.
- UBND các xã, huyện như trên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

- Người có quyền lợi liên quan;
- Đại diện bị hại; Các bị cáo; Lưu HS, VP;

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- TAND huyện Thanh Trì;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì;
- UBND xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì;
- Bị hại; Bị cáo; lưu HS, VP;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- TAND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Khương Đình, quận Thanh Xuân..
- Bị hại.
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thành